

Bản án số: 78/2022/HS-ST  
Ngày: 16/05/2022.

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiến

Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giao Linh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 05 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST - HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi đăng ký HKTT: xã T H, huyện L N, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: số 52 LK6C, làng V, phường M L, quận H Đ; thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Đảng phái, Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Bố đẻ: không có; Mẹ đẻ: Phùng Thị D - SN: 1953; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 24/12/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Danh chỉ bản số 20 ngày 27/12/2021 lập tại Công an quận Hà Đông. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, Nguyễn Minh T đi bộ đến ngõ 67 P K, phường T V, quận N T L, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy đá sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp người nam giới không quen biết, T đặt vấn đề mua ma túy đá của người nam giới với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). T đưa cho người nam giới số tiền 300.000 đồng, người nam giới cầm tiền và chỉ về phía gốc cây trên vỉa hè trước mặt để T ra lấy ma túy, rồi bỏ đi. Theo chỉ dẫn của người nam giới, T đến gốc cây lấy 01(một) túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi về nhà ở số 52 LK6C, làng V, phường M L, quận H Đ. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, T một mình đi bộ ra

khỏi nhà để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến trước cửa số nhà 51 LK6B, làng V thì bị tổ công tác Công an phường M L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

*Vật chứng thu giữ:* 01(một) túi nilon màu trắng, (kích thước 2x2 cm) bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Ngày 16/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông ra Quyết định trưng cầu giám định số 10 đối với 01(một) túi nilon màu trắng, (kích thước 2x2 cm) bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đã thu giữ của Nguyễn Minh T. Tại bản kết luận giám định số 8954/KLGD-PC09 ngày 23/12/2021, kết luận: *“Tinh thể màu trắng 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,429 gam”*.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Minh T khai mua của người nam giới không quen biết ở khu vực ngõ 67 đường P K, phường T V, quận N Từ L, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, nhưng ngoài lời khai của T, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách đối tượng bán ma túy khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh; khi nào làm rõ xử lý sau.

Trước cơ quan điều tra, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 01/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng phản ánh, lời khai của bị cáo phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu đã thu thập được. Nên đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 15/12/2021, tại trước cửa số 51, LK6B, làng V, phường M L, quận H Đ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Minh T có hành vi cất giấu trái phép 01(một) túi nilon màu trắng, (kích thước 2x2 cm) bên trong chứa ma túy loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,429 gam** để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Mộ Lao phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc quản lý, trao đổi chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy thu giữ của bị cáo, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quyết định truy tố bị T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần phải có biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa chung nên cần phạt tù giam đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 12( mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 24/12/2021.

**2. Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội, có chữ ký của bị cáo Nguyễn Minh T, cán bộ công an phường Mộ Lao, Nguyễn Huy T1 và giám định viên Nguyễn Hoàng H1 (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông phản ánh).

**3. Án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm( chưa nộp).

**4.** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ngọc Vân**